

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 555/2021/TLST - HNGĐ ngày 12/11/2021 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh NGUYỄN HUY K - Sinh năm 1982

HKTT và nơi cư trú: xóm C - thôn T1 - xã T2 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị ĐỖ THỊ U - Sinh năm 1995

HKTT và nơi cư trú: xóm C - thôn T1 - xã T2 - huyện T - Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/11/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Huy K và chị Đỗ Thị U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: không có.
- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: anh Nguyễn Huy K tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do anh K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 62808 ngày 12/11/2021). Anh K được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã T, Thanh Trì, Hà Nội số 32 ngày 16/03/2019;
- Lưu HS;